

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1615/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020; Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

Hoàn thiện thể chế về công tác quy hoạch phát triển nhằm quản lý thống nhất các loại hình quy hoạch trên phạm vi cả nước theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020.

II. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao chất lượng và tính khả thi của quy hoạch nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các loại quy hoạch và giảm thiểu sự lãng phí cho ngân sách nhà nước.

2. Quản lý thống nhất quá trình triển khai, tổ chức thực hiện và hiệu lực thực thi các loại quy hoạch trên phạm vi cả nước.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế về công tác quy hoạch

- Xây dựng, trình Quốc hội xem xét ban hành Luật Quy hoạch (theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020) với những định hướng cơ bản là:

+ Xây dựng Luật Quy hoạch có phạm vi điều chỉnh chung cho các loại quy hoạch phát triển trên phạm vi cả nước, tránh tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các loại quy hoạch;

+ Tập trung công tác thẩm định và phê duyệt quy hoạch vào một đầu mối. Tạo cơ chế thẩm định độc lập, tập trung, do một đầu mối chịu trách nhiệm; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện quy hoạch.

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, đảm bảo hiệu quả và tính khả thi.

- Xây dựng Nghị định và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật quy hoạch sau khi được Quốc hội thông qua, nhằm quản lý thống nhất quá trình triển khai thực hiện quy hoạch phát triển trên phạm vi cả nước.

- Tiếp tục hoàn thiện Luật đất đai, xác định rõ vai trò của Quy hoạch sử dụng đất, các cấp quy hoạch sử dụng đất trong luật đất đai sửa đổi.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định về Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch đô thị, Quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực trong Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị và các Luật chuyên ngành nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh về công tác quy hoạch.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với quy hoạch

- Cùng cố và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về công tác quy hoạch ở các Bộ, ngành và địa phương nhằm nâng cao năng lực và vai trò quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch.

- Tăng cường công tác thẩm định quy hoạch phát triển nhằm nâng cao chất lượng và tính thống nhất về nội dung giữa các loại quy hoạch phát triển trên địa bàn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình triển khai lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra quá trình thực hiện quy hoạch của các Bộ, ngành và địa phương, trong đó tập trung vào các chương trình, dự án đầu tư trọng điểm được xác định trong quy hoạch và các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

- Giao kế hoạch vốn lập quy hoạch phát triển hàng năm trên cơ sở thống nhất giữa đầu mối quản lý nhà nước về danh mục quy hoạch với giao kế hoạch vốn nhằm khắc phục chồng chéo và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn các dự án quy hoạch.

- Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ tư vấn lập quy hoạch và cán bộ quản lý về công tác quy hoạch ở các cấp, các ngành nhằm nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý nhà nước về quy hoạch phát triển.

3. Nâng cao chất lượng quy hoạch

- Tăng cường công tác tham vấn, lấy ý kiến cộng đồng và các chủ thể tham gia trong quá trình lập quy hoạch, đặc biệt là sự tham gia ý kiến của các nhà khoa học có kinh nghiệm về lĩnh vực quy hoạch.

- Đổi mới quy trình và phương pháp lập quy hoạch phát triển một cách khoa học, từ tổng thể chung của cả nước đến các vùng và địa phương nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa các loại quy hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao trách nhiệm tổ chức thực hiện

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng, trình Quốc hội xem xét ban hành Luật Quy hoạch có phạm vi điều chỉnh chung cho các loại quy hoạch phát triển trên phạm vi cả nước; quy định về công tác thẩm định và phê duyệt quy hoạch theo hướng tạo cơ chế thẩm định độc lập, tập trung, do một đầu mối chịu trách nhiệm theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020.

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành và các địa phương xây dựng Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật quy hoạch sau khi được Quốc hội thông qua.

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác quy hoạch phát triển thuộc thẩm quyền; xây dựng cơ sở dữ liệu về quy hoạch phục vụ quản lý quy hoạch phát triển trên phạm vi cả nước.

- Tổng hợp những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Bộ Nội vụ:

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng phương án kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về công tác quy hoạch ở các Bộ, ngành và ở địa phương.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng quy chế phối hợp giữa các Bộ, ngành và địa phương trong quản lý và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức lập và thực hiện quy hoạch phát triển, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sau khi Luật Quy hoạch được Quốc hội thông qua.

c) Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất việc sử dụng nguồn kinh phí lập quy hoạch đảm bảo tính thống nhất giữa việc quản lý danh mục dự án quy hoạch và khả năng bố trí nguồn lực, đáp ứng yêu cầu tiến độ lập các dự án quy hoạch, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

d) Bộ Tài nguyên và môi trường:

Tiếp tục hoàn thiện Luật đất đai, xác định rõ vai trò của quy hoạch sử dụng đất trong việc phân vùng chức năng sử dụng đất theo không gian, đảm bảo tính thống nhất với văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh chung về công tác quy hoạch theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

đ) Bộ Xây dựng:

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị đảm bảo tính thống nhất với văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh chung về công tác quy hoạch theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

e) Các Bộ quản lý ngành khác:

- Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương tổ chức rà soát, điều chỉnh một số quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước giai đoạn 2011-2020 và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch khác có liên quan.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn được giao lập quy hoạch hàng năm theo hướng ưu tiên vốn để triển khai lập các dự án quy hoạch trọng điểm nhằm đáp ứng tiến độ và nâng cao chất lượng các dự án quy hoạch.

- Tăng cường quản lý quá trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển theo phân cấp nhằm nâng cao chất lượng các dự án quy hoạch phát triển. Tăng cường công tác kiểm tra quá trình thực hiện quy hoạch phát triển theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát hoàn thiện các quy định về Quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực trong các Luật chuyên ngành đảm bảo tính thống nhất với văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh chung về công tác quy hoạch theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo 6 tháng, hàng năm về công tác quy hoạch phát triển thuộc chức năng quản lý của Bộ, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

g) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chủ trì phối hợp với các Bộ ngành liên quan tiến hành rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực trên địa bàn phù hợp với định hướng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cả nước giai đoạn 2011-2020 và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng, quy hoạch phát triển ngành cả nước, cấp vùng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn được giao lập quy hoạch hàng năm theo hướng ưu tiên vốn để triển khai các dự án quy hoạch trọng điểm.

- Tăng cường quản lý quá trình lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch. Thường xuyên kiểm tra quá trình thực hiện quy hoạch theo phân cấp; phối hợp với các Bộ ngành trong quá trình kiểm tra thực hiện các dự án quy hoạch trên địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo 6 tháng, hàng năm về công tác quy hoạch thuộc chức năng quản lý, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

h) Đối với các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội

- Tích cực tham gia vào công tác phản biện, đóng góp ý kiến đối với công tác quy hoạch tại các địa phương, vùng trên phạm vi cả nước.

- Tham gia giám sát, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác quy hoạch và quản lý nhà nước đối với quy hoạch.

2. Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: Văn thư, Vụ KTTH (3b). 140

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng